

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

B. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
I- LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI					
1. Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004. Mã thủ tục: 1.012817.000.00.00.H19 – Một phần					
1.1. Các xã KHÔNG PHẢI miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận	0,5 ngày làm việc		
Bước 2	- Thông báo cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ cấp giấy chứng nhận đã cấp lần đầu; - Kiểm tra hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện thực hiện: + In Giấy chứng nhận. + Trình Chủ tịch UBND xã ký Giấy chứng nhận.	Phòng chuyên môn cấp xã (Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp)	14 ngày làm việc		
Bước 3	Ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	Chủ tịch UBND cấp xã	03 ngày làm việc		
Bước 4	- Chuyển hồ sơ kèm theo bản sao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất đã cấp đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.	Phòng chuyên môn cấp xã	02 ngày làm việc		

	- Gửi Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp.				
Bước 5	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Bộ phận Một cửa cấp xã	0,5 ngày làm việc		
Bước 6	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai			
Tổng cộng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		
1.2. Các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: (30 ngày)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận	02 ngày làm việc		
Bước 2	- Thông báo cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ cấp giấy chứng nhận đã cấp lần đầu; - Kiểm tra hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện thực hiện: + In Giấy chứng nhận. + Trình Chủ tịch UBND xã ký Giấy chứng nhận.	Phòng chuyên môn cấp xã (Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp)	18 ngày làm việc		
Bước 3	Ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	Chủ tịch UBND cấp xã	04 ngày làm việc		
Bước 4	- Chuyển hồ sơ kèm theo bản sao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất đã cấp đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. - Gửi Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp.	Phòng chuyên môn cấp xã	04 ngày làm việc		

Bước 5	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Bộ phận Một cửa cấp xã	02 ngày làm việc		
Bước 6	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai			
Tổng cộng thời gian giải quyết			30 ngày làm việc		
2. Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót. Mã thủ tục: 1.012796.000.00.00.H19 - Một phần					
a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất	01 ngày làm việc		
Bước 2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện: - Thông báo cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu để kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Trình UBND cấp xã xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp: - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - UBND cấp xã.	06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc	<i>Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai</i>	

	biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.				
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất	01 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc		
<i>b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày làm việc	<i>Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai</i>	
Bước 2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện: - Thông báo cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu để kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Trình UBND cấp xã xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. - Trường hợp đối với các xã miền núi,	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp: - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - UBND cấp xã.	06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc		

	hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.				
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc		
c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày làm việc	<i>Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai</i>	
Bước 2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện: - Thông báo cho Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu để kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Trình UBND cấp xã xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai.	Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp: - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - UBND cấp xã.	07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc		

	- Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.				
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc		
3. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi. Mã thủ tục: 1.012818.000.00.00.H19 - Một phần					
a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất	01 ngày làm việc	<i>Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai</i>	- Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc.
Bước 2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện: - Thông báo cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu để kiểm tra, xem xét và trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai. - Kiểm tra hồ sơ, xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai và trình Chủ tịch UBND cấp xã cấp Giấy chứng nhận. - Chuyển hồ sơ đã giải quyết đến Chi	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp: - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - UBND cấp xã.	43 ngày làm việc		- Thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi không quá 20 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 17 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận là không quá 03 ngày làm việc) đối với trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, cùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện thu

	nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.				hồi Giấy chứng nhận đã cấp là không quá 35 ngày làm việc, thời gian cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi là không quá 30 ngày làm việc.
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất	01 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			45 ngày làm việc		
<i>b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày làm việc	<i>Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai</i>	- Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc. - Thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi không quá 20 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 17 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận là không quá 03 ngày làm việc) đối với trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, cùng

Bước 2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện: - Thông báo cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu để kiểm tra, xem xét và trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai. - Kiểm tra hồ sơ, xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai và trình Chủ tịch UBND cấp xã cấp Giấy chứng nhận. - Chuyển hồ sơ đã giải quyết đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp: - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - UBND cấp xã.	43 ngày làm việc		có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp là không quá 35 ngày làm việc, thời gian cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi là không quá 30 ngày làm việc.
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			48 ngày làm việc		
c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày làm việc		- Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc. - Thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi không quá 20 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 17

Bước 2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện: - Thông báo cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu để kiểm tra, xem xét và trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai. - Kiểm tra hồ sơ, xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai và trình Chủ tịch UBND cấp xã cấp Giấy chứng nhận. - Chuyển hồ sơ đã giải quyết đến Văn phòng Đăng ký đất đai.	Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp: - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - UBND cấp xã.	44 ngày làm việc		ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận là không quá 03 ngày làm việc) đối với trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, cùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp là không quá 35 ngày làm việc, thời gian cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi là không quá 30 ngày làm việc.
	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành	Trung tâm Phục vụ			
Tổng cộng thời gian giải quyết			45 ngày làm việc		
4. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất. Mã thủ tục: 1.012753.000.00.00.H19 – Một phần					
4.1. Các xã KHÔNG PHẢI miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:					
a. Đối đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu (17 ngày)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận	0,5 ngày làm việc		
Bước 2	- Kiểm tra hồ sơ: kiểm tra thực tế sử dụng đất của tổ chức, xác định ranh giới cụ thể; - Căn cứ vào trường hợp cụ thể, UBND cấp xã xác nhận thêm các nội dung theo quy định. - Kiểm tra đủ hay không đủ điều kiện	UBND cấp xã	16 ngày làm việc <i>(không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử</i>	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	

	được cấp giấy chứng nhận. Ban hành Thông báo xác nhận kết quả đăng ký. - Chuyển thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai đến nơi nộp hồ sơ để trả cho người yêu cầu đăng ký; - Chuyển hồ sơ đến chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.		<i>dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng theo ND 151/2025/ND-CP)</i>		
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận Một cửa	0,5 ngày làm việc		
Bước 4	Lập, cập nhật thông tin đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai			
Tổng cộng thời gian giải quyết			17 ngày làm việc		
<i>b. Đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (20 ngày)</i>					
- Trường hợp sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 118 và khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai hoặc trường hợp quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất:					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ;	Bộ phận Một cửa	0,5 ngày làm việc		
Bước 2	- Kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế sử dụng đất của tổ chức, xác định ranh giới cụ thể. - Quyết định hình thức sử dụng đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế (đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính); - Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn	UBND cấp xã	19 ngày làm việc <i>(không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi</i>	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	

	liền với đất sau khi nhận được thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chuyển Giấy chứng nhận để trao cho người sử dụng đất; - Chuyển hồ sơ kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đã cấp đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.		<i>phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng theo ND 151/2025/NĐ-CP)</i>		
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận Một cửa	0,5 ngày làm việc		
Bước 4	Cập nhật chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai			
Tổng cộng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		
- Trường hợp sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 119, khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà không thuộc trường hợp được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê:					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ;	Bộ phận Một cửa	0,5 ngày làm việc		
Bước 2	- Kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế sử dụng đất của tổ chức, xác định ranh giới cụ thể của thửa đất theo quy định tại khoản 2 Điều 142 và khoản 2 Điều 145 Luật Đất đai. - Chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND cấp xã	05 ngày làm việc	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 3	Tiếp nhận hồ sơ chuyển phòng chuyên môn xử lý	Văn phòng Sở	0,5 ngày làm việc		
Bước 4	- Kiểm tra hồ sơ, dự thảo tờ trình, Quyết định hình thức sử dụng đất (đối với hồ sơ, đầy đủ hợp lệ, đủ điều kiện) - Dự thảo Văn bản Lãnh đạo Sở ký, hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ	Phòng chuyên môn Sở	03 ngày làm việc		

	(hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ).				
Bước 5	- Ký phê duyệt tờ trình, thông qua dự thảo Quyết định (hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). - Hoặc ký Văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ (hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ).	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc		
Bước 6	- Trình hồ sơ đến UBND tỉnh phê duyệt (hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). - Chuyển hồ sơ đến Bộ phận Một cửa (hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ).	Văn phòng Sở	0,5 ngày làm việc		
Bước 7	Xem xét, ký phê duyệt quyết định	UBND tỉnh	03 ngày làm việc		
Bước 8	Nhận kết quả từ UBND tỉnh, chuyển Phòng chuyên môn Sở	Văn phòng Sở	0,5 ngày làm việc		
Bước 9	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, - Phòng Kế hoạch Tài chính thuê đơn vị tư vấn; - Phòng Đất đai Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất sau khi có chứng thư định giá (đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Sau khi xác định giá đất cụ thể, Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế (phòng QH (ký hợp đồng thuê đất	Phòng chuyên môn Sở	Không tính thời gian <i>Theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP</i>		

	trong trường hợp cho thuê đất). Trao đổi lại phòng Quy hoạch - Chuyển Văn phòng Đăng ký in giấy chứng nhận				
Bước 10	Kiểm tra, trình ký Giấy chứng nhận.	Phòng Đất đai	02 ngày làm việc		
Bước 11	Ký Giấy chứng nhận.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc		
Bước 12	- Sau khi Lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận, chuyển hồ sơ về VPĐK đất đai;	Văn phòng Sở	0,25 ngày làm việc		
Bước 13	- Cập nhật chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển hồ sơ đến Bộ phận một cửa để trả kết quả cho người sử dụng đất	Văn phòng đăng ký đất đai	01 ngày làm việc		
Bước 14	- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		
4.2. Các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:					
a. Đối đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu (27 ngày)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận	01 ngày làm việc		
Bước 2	- Kiểm tra hồ sơ: kiểm tra thực tế sử dụng đất của tổ chức, xác định ranh giới cụ thể; - Căn cứ vào trường hợp cụ thể, UBND cấp xã xác nhận thêm các nội dung theo quy định.	UBND cấp xã	25 ngày làm việc <i>(không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ</i>	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	

	- Kiểm tra đủ hay không đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận. Ban hành Thông báo xác nhận kết quả đăng ký. - Chuyển thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai đến nơi nộp hồ sơ để trả cho người yêu cầu đăng ký; - Chuyển hồ sơ đến chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai		<i>tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng theo NĐ 151/2025/NĐ-CP)</i>		
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận Một cửa	01 ngày làm việc		
Bước 4	Lập, cập nhật thông tin đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai			
Tổng cộng thời gian giải quyết			27 ngày làm việc		
<i>b. Đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (30 ngày)</i>					
- Trường hợp sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 118 và khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai hoặc trường hợp quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất:					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ;	Bộ phận Một cửa	01 ngày làm việc		
Bước 2	- Kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế sử dụng đất của tổ chức, xác định ranh giới cụ thể. - Quyết định hình thức sử dụng đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế (đối với trường hợp phải	UBND cấp xã	28 ngày làm việc <i>(không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử</i>	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	

	thực hiện nghĩa vụ tài chính); - Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi nhận được thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chuyển Giấy chứng nhận để trao cho người sử dụng đất; - Chuyển hồ sơ kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đã cấp đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.		<i>dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng theo ND 151/2025/NĐ-CP)</i>		
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận Một cửa	01 ngày làm việc		
Bước 4	Cập nhật chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai			
Tổng cộng thời gian giải quyết			30 ngày làm việc		
- Trường hợp sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 119, khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà không thuộc trường hợp được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê:					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ;	Bộ phận Một cửa	01 ngày làm việc		
Bước 2	- Kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế sử dụng đất của tổ chức, xác định ranh giới cụ thể của thửa đất theo quy định tại khoản 2 Điều 142 và khoản 2 Điều 145 Luật Đất đai. - Chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND cấp xã	07 ngày làm việc	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 3	Tiếp nhận hồ sơ chuyên phòng chuyên môn xử lý	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc		
Bước 4	- Kiểm tra hồ sơ, dự thảo tờ trình, Quyết định hình thức sử dụng đất (đối	Phòng chuyên môn Sở	03 ngày làm việc		

	với hồ sơ, đầy đủ hợp lệ, đủ điều kiện) - Dự thảo Văn bản Lãnh đạo Sở ký, hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ (hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ).				
Bước 5	- Ký phê duyệt tờ trình, thông qua dự thảo Quyết định (hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). - Hoặc ký Văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ (hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ).	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc		
Bước 6	- Trình hồ sơ đến UBND tỉnh phê duyệt (hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). - Chuyển hồ sơ đến Bộ phận Một cửa (hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ).	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc		
Bước 7	Xem xét, ký phê duyệt quyết định	UBND tỉnh	05 ngày làm việc		
Bước 8	Nhận kết quả từ UBND tỉnh, chuyển Phòng chuyên môn Sở	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc		
Bước 9	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, - Phòng Kế hoạch Tài chính thuê đơn vị tư vấn; - Phòng Đất đai Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Sau khi xác định giá đất cụ thể, Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế	Phòng chuyên môn Sở	Không tính thời gian <i>Theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP</i>		

	(phòng QH (ký hợp đồng thuê đất trong trường hợp cho thuê đất). Trao đổi lại phòng Quy hoạch - Chuyển Văn phòng Đăng ký in giấy chứng nhận				
Bước 10	Kiểm tra, trình ký Giấy chứng nhận.	Phòng Đất đai	03 ngày làm việc		
Bước 11	Ký Giấy chứng nhận.	Lãnh đạo Sở	03 ngày làm việc		
Bước 12	Sau khi Lãnh đạo Sở ký GCN, VPS chuyển hồ sơ về VPĐK đất đai	Văn phòng Sở	01 ngày làm việc		
Bước 13	- Cập nhật chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển hồ sơ đến Bộ phận một cửa để trả kết quả cho người sử dụng đất	Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày làm việc		
Bước 14	- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận Một cửa	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			30 ngày làm việc		
5. Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất. Mã thủ tục hành chính 1.013949.000.00.00.H19 - Một phần					
5.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (thời hạn giải quyết không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					
5.1.1. Trường hợp giao đất, cho thuê đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày	Đính kèm Phụ lục phí,	

	và môi trường cấp xã			lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	1,5 ngày		
	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ				
	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.				
Bước 3	Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày		
Bước 4	- Kiểm tra thực địa; kiểm tra phương án sử dụng tầng đất mặt đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa (nếu có); - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	5 ngày		
Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	2 ngày		
Bước 6	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất <i>(không bao gồm thời</i>		

	thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;		<i>gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)</i>		
Bước 7	- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký cấp Giấy chứng nhận; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Tổ chức bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất;	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	03 ngày		
Bước 8	- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Chuyển hồ sơ đến Bộ phận một cửa để trả kết quả.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1 ngày		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày		
5.1.2. Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	1,5 ngày		
	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ				

	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.				
Bước 3	Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày		
Bước 4	- Kiểm tra thực địa; kiểm tra phương án sử dụng tầng đất mặt đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa (nếu có); - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	5 ngày		
Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	2 ngày		
Bước 6	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</i> <i>(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của</i>		

			<i>Chính phủ)</i>		
Bước 7	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	0,25 ngày		
Bước 8	- Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận); - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	3,75 ngày		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày		
5.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (thời hạn giải quyết không quá 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					
5.2.1. Trường hợp giao đất, cho thuê đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	3 ngày		

	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.				
Bước 3	Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	3 ngày		
Bước 4	- Kiểm tra thực địa; kiểm tra phương án sử dụng tầng đất mặt đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa (nếu có); - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	7 ngày		
Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	3 ngày		
Bước 6	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</i> <i>(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của</i>		

			<i>Chính phủ)</i>		
Bước 7	- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký cấp Giấy chứng nhận; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Tổ chức bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất;	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	05 ngày		
Bước 8	- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Chuyển hồ sơ đến Bộ phận một cửa để trả kết quả.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2 ngày		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			25 ngày		

5.2.2. Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày		
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ				
	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	3 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.				
Bước 3	Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu	Văn phòng đăng ký	3 ngày		

	đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai			
Bước 4	- Kiểm tra thực địa; kiểm tra phương án sử dụng tầng đất mặt đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa (nếu có); - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	7 ngày		
Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	3 ngày		
Bước 6	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</i> <i>(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)</i>		
Bước 7	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	0,5 ngày		

Bước 8	- Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận); - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	6,5 ngày		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			25 ngày		
6. Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất. Mã thủ tục hành chính 1.013949.000.00.00.H19 - Một phần					
6.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (thời hạn giải quyết không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày		
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	1,5 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ				
	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.				
Bước 3	Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc chi	02 ngày		

	thửa đất.	nhánh Văn phòng đăng ký đất đai			
Bước 4	- Kiểm tra thực địa; - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	5 ngày		
Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	2 ngày		
Bước 6	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế.	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</i> (không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)		
Bước 7	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	0,25 ngày		
Bước 8	- Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	3,75 ngày		

	cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận); - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả.				
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày		
6.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (thời hạn giải quyết không quá 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày	Đính kèm Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai m Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	3 ngày		
	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ				
	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.				
Bước 3	Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	3 ngày		
Bước 4	- Kiểm tra thực địa; - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp	7 ngày		

	miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định	xã			
Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	3 ngày		
Bước 6	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</i> <i>(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)</i>		
Bước 7	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	0,5 ngày		
Bước 8	- Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận); - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	6,5 ngày		

	đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả.				
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			25 ngày		
7. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư. Mã thủ tục hành chính 1.013952.000.00.00.H19 - Một phần					
7.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn					
7.1.1. Trường hợp điều chỉnh quyết định do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (Thời hạn giải quyết 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,125 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	0,5 ngày		
	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ				
	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.				
Bước 3	Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày		
Bước 4	- Kiểm tra thực địa;	Cơ quan chuyên	1,5 ngày		

	- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định	môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã			
Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	0,75 ngày		
Bước 6	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế.	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</i> <i>(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)</i>		
Bước 7	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	0,25 ngày		
Bước 8	- Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	1,25 ngày		

	chứng nhận); - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả.				
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,125 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			05 ngày		
7.1.2. Trường hợp điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư (Thời hạn giải quyết 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	1,5 ngày		
	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ				
	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.				
Bước 3	Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	02 ngày		
Bước 4	- Kiểm tra thực địa; - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	5 ngày		

	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định				
Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	2 ngày		
Bước 6	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế.	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</i> <i>(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)</i>		
Bước 7	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	0,25 ngày		
Bước 8	- Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận); - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	3,75 ngày		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành	Trung tâm Phục vụ	0,25 ngày		

	chính	hành chính công			
Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày		
7.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn					
7.2.1. Trường hợp điều chỉnh quyết định do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (Thời hạn giải quyết 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	1,5 ngày		
	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ				
	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.				
Bước 3	Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày		
Bước 4	- Kiểm tra thực địa; - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	4 ngày		

Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	2 ngày		
Bước 6	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế.	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</i> <i>(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)</i>		
Bước 7	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	0,25 ngày		
Bước 8	- Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận); - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả.	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	3,75 ngày		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày		

Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày		
7.2.2. Trường hợp điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư (Thời hạn giải quyết 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	3 ngày		
	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ				
	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.				
Bước 3	Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	3 ngày		
Bước 4	- Kiểm tra thực địa; - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	7 ngày		
Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	3 ngày		
Bước 6	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp	Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền		

	đất (đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;	xã	<i>sử dụng đất, tiền thuê đất</i> <i>(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)</i>		
Bước 7	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	0,5 ngày		
Bước 8	- Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận); - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	6,5 ngày		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			25 ngày		
8. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa. Mã thủ tục hành chính 1.013953.000.00.00.H19 - Một phần					

8.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Thời hạn giải quyết 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,125 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ, - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ (trong thời hạn 1,5 ngày) - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: + Kiểm tra thực địa; + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). + Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	4 ngày		
Bước 3	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	1 ngày		
Bước 4	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế.	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</i> <i>(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số</i>		

			<i>102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)</i>		
Bước 5	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	0,25 ngày		
Bước 6	- Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận); - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày		
Bước 7	- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,125 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày		
8.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Thời hạn giải quyết 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Rà soát, kiểm tra hồ sơ, - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ (trong	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	11 ngày		

	thời hạn 2,5 ngày) - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: + Kiểm tra thực địa; + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). + Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định				
Bước 3	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	4 ngày		
Bước 4	- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể) - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế.	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</i> <i>(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)</i>		
Bước 5	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	01 ngày		

Bước 6	- Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận); - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	7 ngày		
Bước 7	- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			25 ngày		
9. Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở. Mã thủ tục hành chính 1.013962.000.00.00.H19 - Một phần					
9.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Thời hạn giải quyết 35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					
Bước 1	- Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	- Thành lập Hội đồng xét duyệt giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất.	Ủy ban nhân dân cấp xã	03 ngày		

Bước 3	- Xét duyệt cá nhân đủ điều kiện giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định	Hội đồng xét duyệt	15 ngày		
Bước 4	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã hoàn thiện hồ sơ đề trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định giao đất cho cá nhân đủ điều kiện	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	10 ngày		
Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	06 ngày		
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			35 ngày		
9.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Thời hạn giải quyết 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					
Bước 1	- Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	- Thành lập Hội đồng xét duyệt giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất.	Ủy ban nhân dân cấp xã	03 ngày		
Bước 3	- Xét duyệt cá nhân đủ điều kiện giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định	Hội đồng xét duyệt	18 ngày		
Bước 4	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã hoàn thiện hồ sơ đề trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định giao đất cho cá nhân đủ điều kiện	Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	14 ngày		
Bước 5	Xem xét, ban hành quyết định	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	08 ngày		
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày		

Tổng cộng thời gian giải quyết			45 ngày		
10. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài. Mã thủ tục: 1.013978.000.00.00.H19– Một phần					
10.1. Các xã KHÔNG PHẢI miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:					
a. Đối đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu (17 ngày)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận	0,5 ngày làm việc	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	- Kiểm tra hồ sơ; - Trích lục bản đồ địa chính đối với nơi đã có bản đồ địa chính; - Xác nhận hiện trạng sử dụng đất; tình trạng tranh chấp; xác nhận nguồn gốc. - Căn cứ vào trường hợp cụ thể, UBND cấp xã xác nhận thêm các nội dung theo quy định. - Kiểm tra đủ hay không đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận. Ban hành Thông báo xác nhận kết quả đăng ký. - Chuyển thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai đến nơi nộp hồ sơ để trả cho người yêu cầu đăng ký; - Chuyển hồ sơ đến chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.	UBND cấp xã	16 ngày làm việc <i>(không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng theo NĐ 151/2025/NĐ-CP)</i>		
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận Một cửa	0,5 ngày làm việc		
Bước 4	Lập, cập nhật thông tin đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai			
Tổng cộng thời gian giải quyết			17 ngày làm việc		
b. Đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất					

<i>lần đầu (20 ngày)</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ;	Bộ phận Một cửa	0,5 ngày làm việc		
Bước 2	- Kiểm tra hồ sơ; - Trích lục bản đồ địa chính đối với nơi đã có bản đồ địa chính; - Xác nhận hiện trạng sử dụng đất; tình trạng tranh chấp; xác nhận nguồn gốc. - Căn cứ vào trường hợp cụ thể, UBND cấp xã xác nhận thêm các nội dung theo quy định. - Kiểm tra đủ hay không đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận; - Trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận: Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế (đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính); - Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi nhận được thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chuyển Giấy chứng nhận để trao cho người sử dụng đất; - Chuyển hồ sơ kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đã cấp đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.	UBND cấp xã	19 ngày làm việc <i>(không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng theo ND 151/2025/NĐ-CP)</i>	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận Một cửa	0,5 ngày làm việc		
Bước 4	Cập nhật chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ	Chi nhánh Văn			

	sở dữ liệu đất đai.	phòng Đăng ký đất đai			
Tổng cộng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		
10.2. Các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:					
a. Đối đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu (27 ngày)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận	01 ngày làm việc	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	- Kiểm tra hồ sơ; - Trích lục bản đồ địa chính đối với nơi đã có bản đồ địa chính; - Xác nhận hiện trạng sử dụng đất; tình trạng tranh chấp; xác nhận nguồn gốc. - Căn cứ vào trường hợp cụ thể, UBND cấp xã xác nhận thêm các nội dung theo quy định. - Kiểm tra đủ hay không đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận. Ban hành Thông báo xác nhận kết quả đăng ký. - Chuyển thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai đến nơi nộp hồ sơ để trả cho người yêu cầu đăng ký; - Chuyển hồ sơ đến chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.	UBND cấp xã	25 ngày làm việc <i>(không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng theo NĐ 151/2025/NĐ-CP)</i>		
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận Một cửa	01 ngày làm việc		
Bước 4	Lập, cập nhật thông tin đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai			
Tổng cộng thời gian giải quyết			27 ngày làm việc		

b. Đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (30 ngày)

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ;	Bộ phận Một cửa	01 ngày làm việc		
Bước 2	- Kiểm tra hồ sơ; - Trích lục bản đồ địa chính đối với nơi đã có bản đồ địa chính; - Xác nhận hiện trạng sử dụng đất; tình trạng tranh chấp; xác nhận nguồn gốc. - Căn cứ vào trường hợp cụ thể, UBND cấp xã xác nhận thêm các nội dung theo quy định. - Kiểm tra đủ hay không đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận; - Trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận: Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế (đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính); - Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi nhận được thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chuyển Giấy chứng nhận để trao cho người sử dụng đất; - Chuyển hồ sơ kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đã cấp đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.	UBND cấp xã	28 ngày làm việc (không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng theo NĐ 151/2025/NĐ-CP)	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận Một cửa	01 ngày làm việc		

Bước 4	Cập nhật chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai			
Tổng cộng thời gian giải quyết			30 ngày làm việc		
11. Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận. Mã thủ tục: 1.013979.000.00.00.H19 - Một phần					
a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất	01 ngày làm việc	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện: - Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính hoặc trích đo bản đồ địa chính thửa đất. - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp: - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - UBND cấp xã.	08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc		
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất	01 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc		
b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)					

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày làm việc		
Bước 2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện: - Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính hoặc trích đo bản đồ địa chính thửa đất. - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp: - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - UBND cấp xã.	08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc		
c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)					

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày làm việc	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện: - Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính hoặc trích đo bản đồ địa chính thửa đất. - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai. - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.	Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp: - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - UBND cấp xã.	09 ngày làm việc hoặc 19 ngày làm việc		
Bước 3	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc		
12. Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích. Mã thủ tục hành chính 1.013823.000.00.00.H19 - Một phần					
12.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn					

12.1.1. Thủ tục phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp (Thời hạn giải quyết 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Bước 1	- Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai
Bước 2	- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan thẩm định phương án sử dụng đất kết hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	11 ngày		
Bước 3	- Xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	03 ngày		
Bước 4	- Chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế. - Theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất - Chuyển hồ sơ cho bộ phận một cửa sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Áp dụng đối với trường hợp phải nộp tiền thuê đất quy định tại khoản 5 Điều 99 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP (Không bao gồm thời gian thực hiện các nội dung theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP)		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày		

12.1.2. Thủ tục gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp (Thời hạn giải quyết 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

Bước 1	- Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan thẩm định phương án sử dụng đất kết hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	5,5 ngày		
Bước 3	- Xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	1 ngày		
Bước 4	- Chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế. - Theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất - Chuyển hồ sơ cho bộ phận một cửa sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp phải nộp tiền thuê đất quy định tại khoản 5 Điều 99 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP</i> <i>(Không bao gồm thời gian thực hiện các nội dung theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP)</i>		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày		
12.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn					
12.2.1. Thủ tục phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp (Thời hạn giải quyết 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					

Bước 1	- Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1,5 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan thẩm định gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	18 ngày		
Bước 3	- Xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	04 ngày		
Bước 4	- Chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế. - Theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất - Chuyển hồ sơ cho bộ phận một cửa sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp phải nộp tiền thuê đất quy định tại khoản 5 Điều 99 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP</i> <i>(Không bao gồm thời gian thực hiện các nội dung theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP)</i>		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Bộ phận một cửa	1,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			25 ngày		
12.2.2. Thủ tục gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp (Thời hạn giải quyết 17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)					

Bước 1	- Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan thẩm định gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	12 ngày		
Bước 3	- Xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	03 ngày		
Bước 4	- Chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế. - Theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất - Chuyển hồ sơ cho bộ phận một cửa sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	<i>Áp dụng đối với trường hợp phải nộp tiền thuê đất quy định tại khoản 5 Điều 99 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP</i> <i>(Không bao gồm thời gian thực hiện các nội dung theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP)</i>		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Bộ phận một cửa	01 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			17 ngày		

13. Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã. Mã Thủ tục hành chính 1.013967

13.1 Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội

đặc biệt khó khăn					
Bước 1	Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai nộp đơn đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.	0,5 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	- Thông báo bằng văn bản cho các bên tranh chấp đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về việc thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, trường hợp không thụ lý thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Giao trách nhiệm cho cơ quan tham mưu giải quyết.	Chủ tịch UBND cấp xã	05 ngày		
Bước 3	Cơ quan tham mưu có nhiệm vụ thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai	Cơ quan tham mưu giải quyết thuộc UBND cấp xã	35 ngày		

Bước 4	Ban hành quyết định giải quyết tranh chấp và gửi cho các bên tranh chấp, các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan.	Chủ tịch UBND cấp xã	4 ngày		
Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			45 ngày		
13.2 Đối với địa bàn các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn					
Bước 1	Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai nộp đơn đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.	0,5 ngày		
Bước 2	- Thông báo bằng văn bản cho các bên tranh chấp đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về việc thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, trường hợp không thụ lý thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Giao trách nhiệm cho cơ quan	Chủ tịch UBND cấp xã	05 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	

	tham mưu giải quyết.				
Bước 3	Cơ quan tham mưu có nhiệm vụ thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai	Cơ quan tham mưu giải quyết thuộc UBND cấp xã	50 ngày		
Bước 4	Ban hành quyết định giải quyết tranh chấp và gửi cho các bên tranh chấp, các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan.	Chủ tịch UBND cấp xã	4 ngày		
Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			60 ngày		

14. Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã. Mã Thủ tục hành chính 1.013967.000.00.00.H19

14.1 Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

Bước 1	Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai nộp đơn đến	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày	Đính kèm	
--------	--	-----------------------------------	----------	----------	--

	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.	hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.		Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Thông báo bằng văn bản cho các bên tranh chấp đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai nơi có đất tranh chấp về việc thụ lý đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp đất đai, trường hợp không thụ lý thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do	Chủ tịch UBND cấp xã	03 ngày		
Bước 3	Thẩm tra, xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp, thu thập giấy tờ, tài liệu có liên quan do các bên cung cấp về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất và hiện trạng sử dụng đất Thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai để thực hiện hòa giải tranh chấp đất đai Tổ chức cuộc họp hòa giải	UBND cấp xã	26,5 ngày		
Bước 4	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành mà các bên tranh chấp có ý kiến bằng văn bản khác với nội dung đã thống nhất trong biên bản hòa giải thành thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lại cuộc họp Hội đồng hòa giải để xem xét, giải quyết đối				

	với ý kiến bổ sung và phải lập biên bản hòa giải thành hoặc không thành. Trường hợp hòa giải không thành thì Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn các bên tranh chấp gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp tiếp theo.				
Tổng thời gian giải quyết			45 Ngày		
14.1 Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn					
Bước 1	Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai nộp đơn đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.	0,5 ngày	Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai	
Bước 2	Thông báo bằng văn bản cho các bên tranh chấp đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai nơi có đất tranh chấp về việc thụ lý đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp đất đai, trường hợp không thụ lý thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do	Chủ tịch UBND cấp xã	03 ngày		
Bước 3	Thẩm tra, xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp, thu thập giấy	UBND cấp xã	56,5 ngày		

	tờ, tài liệu có liên quan do các bên cung cấp về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất và hiện trạng sử dụng đất Thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai để thực hiện hòa giải tranh chấp đất đai Tổ chức cuộc họp hòa giải				
Bước 4	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành mà các bên tranh chấp có ý kiến bằng văn bản khác với nội dung đã thống nhất trong biên bản hòa giải thành thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lại cuộc họp Hội đồng hòa giải để xem xét, giải quyết đối với ý kiến bổ sung và phải lập biên bản hòa giải thành hoặc không thành. Trường hợp hòa giải không thành thì Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn các bên tranh chấp gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp tiếp theo.				
Tổng thời gian giải quyết			60 ngày		

